Tuần 52
(26.12.2022-30.12.2022)

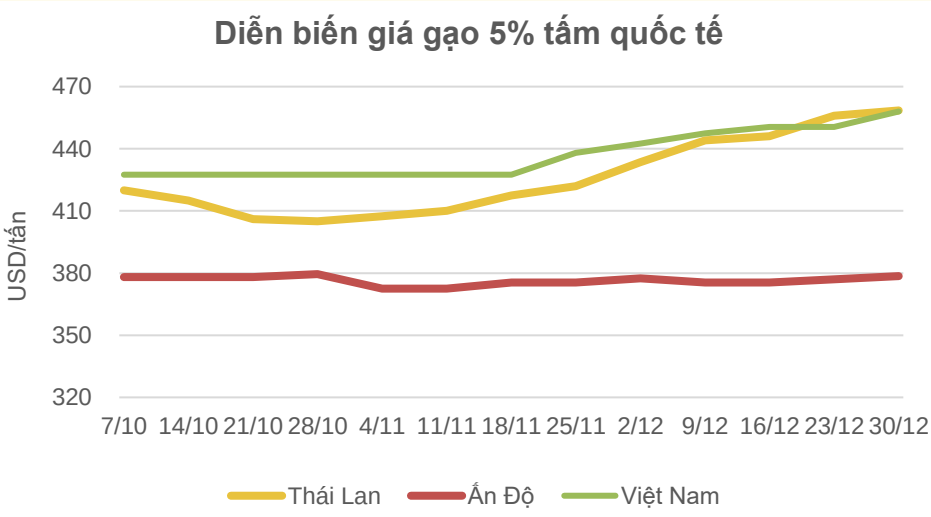
BẢN TIN TUẦN LÚA GẠO

AGROINFO

ĐIỂM TIN

- Giá gạo 5% tấm tại Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng
- Hàn Quốc mở thầu 113,5 nghìn tấn gạo cho Hoa Kỳ
- Philipin dự báo năm 2023 sẽ chỉ nhập khẩu khoảng 2,5 triệu tấn gạo
- Từ tháng 4 đến tháng 10/2022, xuất khẩu gạo của Ấn Độ đã tăng 7,37% so với cùng kỳ năm ngoái
- Nông dân trồng lúa tại Bangladesh đang có xu hướng chuyển đổi sang trồng rau màu để đảm bảo thu nhập trước tác động của biến đổi khí hậu
- Trong năm 2022, ước tính Nepal đã sản xuất được 5,5 triệu tấn lúa, tăng 7,0% so với năm ngoái
- Quan chức Indonesia lại kêu gọi xem xét lại quyết định tăng cường nhập khẩu gạo để đảm bảo dự trữ

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần này, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng.

Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 459 USD/tấn, tăng 3 USD/tấn so với tuần trước. Hoạt động mua bán trên thị trường diễn ra không sôi nổi do dịp lễ Giáng sinh và Năm mới. [1]

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt mức trung bình 379 USD/tấn, tăng 2 USD/tấn so với tuần trước. Nguồn cung từ vụ mùa mới hiện vẫn được bổ sung đều đặn ra thị trường. [1]

Giá gạo 5% tấm của Việt Nam ước tính đạt 458 USD/tấn, tăng 7 USD/tấn so với tuần trước. Các thương nhân kỳ vọng việc nới lỏng phong tỏa của Trung Quốc trong thời gian tới sẽ giúp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu gạo của Việt Nam sang quốc gia này. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

Hàn Quốc đang mở thầu 113,5 nghìn tấn gạo nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Yêu cầu của gói thầu là gạo tẻ đã xay xát cỡ vừa. Lô hàng sẽ cần được nhập khẩu 10 lần vào Hàn Quốc trong khoảng từ ngày 01/02 đến ngày 30/6/2023. Trước đó, Hàn Quốc đã kêu gọi thầu gạo từ Hoa Kỳ với mức 83,7 nghìn tấn; tuy nhiên không có đơn hàng nào được chốt thành công. Do đó, Hàn Quốc kỳ vọng đợt thầu mới này sẽ có kết quả như kỳ vọng. [2]

Bộ Nông nghiệp Philipin dự báo năm 2023 quốc gia này sẽ chỉ nhập khẩu khoảng 2,5 triệu tấn gạo, thấp hơn so với mức 3,5 triệu tấn của năm nay. Nguyên nhân chính là do nước này kỳ vọng trong năm 2023 sẽ không có nhiều thiên tai xảy ra khiến cho nhu cầu nhập khẩu gạo của nước này tăng đột biến. [3]

Trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 10/2022, xuất khẩu gạo (gồm cả gạo basmati và phi basmati) của Ấn Độ đã tăng 7,37% lên 12,7 triệu tấn so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, 2,5 triệu tấn (chiếm 19,7%) là gạo basmati, còn lại là gạo phi basmati. Mặc dù Ấn Độ đã áp dụng chính sách hạn chế xuất khẩu gạo, nhưng lượng gạo xuất khẩu của nước này vẫn có xu hướng tăng. Gạo basmati chủ yếu được xuất khẩu sang Hoa Kỳ, châu Âu và Ả rập Xê út, trong khi gạo phi basmati được xuất khẩu chủ yếu tới châu Phi. [4]

Tại Bangladesh, biến đổi khí hậu khiến cho mùa màng quốc gia này bị ảnh hưởng rất nhiều trong nhiều năm trở lại đây. Do lũ lụt nên nhiều diện tích lúa đã bị phá hủy, người dân bị ảnh hưởng bởi thu nhập giảm sút. Vì thế, nhiều người dân đã chuyển sang trồng rau màu thay cho lúa, do rau màu có thời gian sinh trưởng ngắn hơn. So với hai vụ lúa với rủi ro cao về mưa lũ, người dân có thể trồng 3-4 vụ rau màu, thời gian trồng ngắn hơn, ít rủi ro hơn, trong khi giá rau màu thường cao hơn giá lúa gạo. [5]

Trong năm 2022, ước tính Nepal đã sản xuất được 5,5 triệu tấn lúa, tăng 7,0% so với năm ngoái. Nguyên nhân giúp cho sản lượng tăng là do nước này đã khuyến khích nông dân tăng cường sử dụng hạt giống cải tiến. Ngoài ra, thời tiết thuận lợi và tăng cường áp dụng cơ giới hóa cũng giúp cho năng suất tăng cao. Ước tính năng suất trung bình năm nay của Nepal là 3,8 tấn/ha, trong khi năm ngoái chỉ đạt 3,5 tấn/ha. [6]

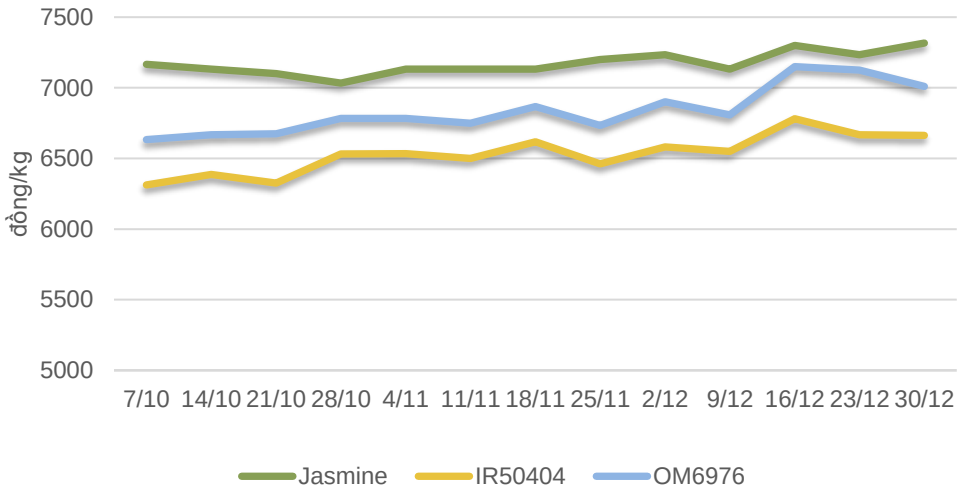
Quan chức Indonesia lại kêu gọi chính phủ nước này xem xét lại quyết định tăng cường nhập khẩu gạo để đảm bảo dự trữ. Nguyên nhân chính là do việc tăng cường nhập khẩu gạo sẽ khiến cho giá gạo nội địa giảm mạnh, qua đó ảnh hưởng lớn đến người nông dân sản xuất lúa gạo của nước này. [7]

ĐIỂM TIN

- Giá lúa ĐBSCL có xu hướng tăng giảm trái chiều trong tuần
- Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 12 năm 2022 ước đạt 500 nghìn tấn gạo trị giá 257,2 triệu USD, tăng 1,2% về khối lượng và 0,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021
- Trong 11 tháng đầu năm 2022, Philipin là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với 3,0 triệu tấn, trị giá 1,39 tỷ USD, chiếm 38,8% về khối lượng và 42,9% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2022
- Diện tích lúa cả năm ước đạt 7,1 triệu ha, giảm 127,7 nghìn ha so với năm trước; năng suất lúa ước đạt 60,2 tạ/ha, giảm 0,6 tạ/ha so với năm trước; sản lượng lúa đạt 42,66 triệu tấn, giảm 1,19 triệu tấn
- Bộ Công Thương cho rằng nhất định cần có quy định về quản lý nhập khẩu gạo để giúp cơ quan quản lý nhà nước chủ động, kịp thời điều tiết, điều hành hoạt động nhập khẩu gạo phù hợp với mục tiêu quản lý trong từng thời kỳ

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Diễn biến giá lúa trung bình tại ĐBSCL



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.317 đồng/kg, tăng 83 đồng/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.663 đồng/kg, giảm 6 đồng/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 7.010 đồng/kg, giảm 115 đồng/kg so với tuần trước. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 12 năm 2022 ước đạt 500 nghìn tấn gạo trị giá 257,2 triệu USD, tăng 1,2% về khối lượng và 0,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021. Như vậy, tổng kim ngạch xuất khẩu gạo trong cả năm 2022 ước tính đạt 7,17 triệu tấn, trị giá 3,49 tỷ USD, tăng 14,9% về khối lượng và 6,2% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. [2]

Trong 11 tháng đầu năm 2022, Philipin là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với 3,0 triệu tấn, trị giá 1,39 tỷ USD, chiếm 38,8% về khối lượng và 42,9% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2022. So với cùng kỳ năm 2021, xuất khẩu gạo sang Philipin đã tăng 30,1% về khối lượng và 18,0% về giá trị. Đứng thứ hai là Trung Quốc với 807,9 nghìn tấn, trị giá 408,5 triệu USD, chiếm tỷ trọng 16,3% về khối lượng và 12,6% về giá trị, giảm 19,2% về khối lượng và 17,4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021. Đứng thứ ba là Bờ Biển Ngà với 655,6 nghìn tấn, trị giá 294,3 triệu USD, chiếm tỷ trọng 6,0% về khối lượng và 9,1% về giá trị, tăng 83,0% về khối lượng và 61,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021. [2]

Theo Tổng cục Thống kê, diện tích lúa cả năm ước đạt 7,1 triệu ha, giảm 127,7 nghìn ha so với năm trước do ngành trồng trọt tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành, chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả hoặc không cân đối được nguồn nước sang trồng rau, màu, cây ăn quả hoặc kết hợp nuôi trồng thủy sản để có hiệu quả kinh tế cao hơn. Năng suất lúa ước đạt 60,2 tạ/ha, giảm 0,6 tạ/ha so với năm trước; sản lượng lúa đạt 42,66 triệu tấn, giảm 1,19 triệu tấn; trong đó, giảm 0,89 triệu tấn do giảm diện tích đất trồng lúa và giảm 0,3 triệu tấn do giảm năng suất. [3]

Kết quả sản xuất vụ đông xuân của cả nước năm nay giảm so với năm trước chủ yếu do giảm diện tích gieo cấy để chuyển sang đất phi nông nghiệp phục vụ quá trình đô thị hóa, chuyển sang trồng cây lâu năm hoặc chuyển sang nuôi trồng thủy sản cho hiệu quả kinh tế cao hơn. Diện tích gieo cấy đạt 2.975,6 nghìn ha, giảm 30,9 nghìn ha so với vụ đông xuân năm trước; năng suất đạt 67,1 tạ/ha, giảm 1,5 tạ/ha do giá phân bón, thuốc bảo vệ tăng cao người dân hạn chế đầu tư chăm sóc; sản lượng ước đạt gần 20 triệu tấn, giảm 648,5 nghìn tấn. [3]

Diện tích gieo trồng lúa hè thu cả nước năm 2022 đạt 1.914,7 nghìn ha, giảm 38,1 nghìn ha so với vụ hè thu năm 2021; năng suất ước đạt 56,6 tạ/ha, giảm 0,5 tạ/ha; sản lượng ước đạt 10,8 triệu tấn, giảm 304,3 nghìn tấn. [3]

Diện tích gieo trồng lúa thu đông năm 2022 ước đạt 648,7 nghìn ha, giảm 70,6 nghìn ha so với vụ thu đông năm trước; năng suất đạt 56 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha; sản lượng ước đạt 3,6 triệu tấn, giảm 390,1 nghìn tấn. [3]

Vụ mùa năm nay cả nước gieo cấy được 1.553,1 nghìn ha, tăng 11,9 nghìn ha so với vụ mùa năm trước; năng suất ước đạt 52,9 tạ/ha, tăng 0,6 tạ/ha; sản lượng ước đạt 8,2 triệu tấn, tăng 151,9 nghìn tấn. [3]

Mặc dù sản lượng lúa năm 2022 giảm so với năm trước nhưng vẫn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, đảm bảo an ninh lương thực, phục vụ chế biến và xuất khẩu. Thực hiện chuyển từ sản xuất lúa gạo theo chiều rộng sang chiều sâu theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững. Mô hình trồng lúa chất lượng cao được nhân rộng ở nhiều địa phương; vùng lúa chất lượng cao được tổ chức lại sản xuất, đẩy mạnh hợp tác, liên kết theo chuỗi để giảm chi phí, gia tăng giá trị các khâu trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. [3]

Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc việc bổ sung quy định nhập khẩu gạo. Tuy nhiên, Bộ Công Thương cho biết không tiếp thu đề nghị này. Thực tế, Việt Nam hàng năm sản xuất từ 43 - 44 triệu tấn lúa, sau khi trừ đi tiêu dùng nội địa bao gồm cả dùng cho thức ăn chăn nuôi, hàng năm Việt Nam dành 6,0 - 6,5 triệu tấn gạo cho xuất khẩu. Việc nhập khẩu gạo dù để phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh trong nước nhưng với việc tăng mạnh như đã diễn ra trong năm 2021, cùng với việc chưa được quản lý, thống kê đầy đủ, kịp thời có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất trong nước như sản xuất lúa gạo, sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất bia, rượu, sản xuất các sản phẩm từ gạo như bún, bánh, v.v., tạo cạnh tranh với sản phẩm trong nước, tác động đến đời sống của người sản xuất trong nước và có thể gián tiếp ảnh hưởng đến an ninh lương thực, an ninh kinh tế - xã hội. Do vậy, Bộ Công Thương cho rằng cần có quy định về quản lý nhập khẩu gạo để giúp cơ quan quản lý nhà nước chủ động, kịp thời điều tiết, điều hành hoạt động nhập khẩu gạo phù hợp với mục tiêu quản lý trong từng thời kỳ nhằm hạn chế các tác động tiêu cực đến hoạt động, đời sống của người nông dân trong nước, góp phần ổn định an ninh lương thực, an ninh kinh tế - xã hội. [4]

Nguồn tham khảo Quốc tế:

[1]: https://www.agriculture.com/markets/newswire/asia-rice-india-rates-climb-vietnam-up-on-china-reopening

[2]: https://www.nasdaq.com/articles/south-korea-tenders-to-buy-113460-tonnes-rice-from-u.s.-traders

[3]: https://www.manilatimes.net/2022/12/27/business/top-business/da-eyes-25-mmt-rice-imports-in-2023/1871794#marfeelgatheringexperienceengine.mrf.io/gatheringexperience/render

[4]: https://www.business-standard.com/article/markets/basmati-non-basmati-rice-exports-rose-7-37-y-o-y-to-rs-1-26-lakh-tonnes-122122800779_1.html

[5]: https://www.dhakatribune.com/business/2022/12/29/bangladesh-farmers-swap-rice-for-vegetables-as-water-dries-up

[6]: https://myrepublica.nagariknetwork.com/news/nepal-grows-6-94-percent-more-paddy-still-faces-shortfall-of-480-000-tons-this-year/

[7]: https://www.thejakartapost.com/business/2022/12/30/rice-import-may-harm-local-farmers-as-price-gap-widens-warns-kadin.html

Nguồn tham khảo trong nước:

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]: Bộ Nông nghiệp và PTNT

[3]: Tổng cục Thống kê

[4]: https://vnbusiness.vn/thi-truong/bo-cong-thuong-quyet-giu-quan-diem-can-quan-ly-nhap-khau-gao-1090175.html

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: đồng/kg

Tỉnh	Địa phương	Mặt hàng	Giá tuần này (đồng/kg)	Thay đổi so với tuần trước (đồng/kg)
Cần Thơ	Các huyện	Lúa Jasmine khô	7350	150
	Các huyện	Lúa OM4218 khô	6450	50
	Các huyện	Lúa IR 50404 khô	6200	0
Sóc Trăng	Thạnh Trị	Đài thơm 8 khô	7800	0
	Thạnh Trị	Lúa RVT tươi	7450	0
	Thạnh Trị	Lúa RVT khô	8600	0
Hậu Giang	Long Mỹ	Lúa IR50404 khô	6800	0
	Long Mỹ	Lúa OM 18 khô	7700	0
	Long Mỹ	Lúa RVT khô	8200	0
Tiền Giang	Gò Công	Lúa IR50404 tươi	6600	0
	Gò Công	Lúa IR50404 khô	6900	0

Nguồn: CTV-Agroinfo





Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn